

Số: /2025/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 10 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của**  
**Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Gia Lai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;*  
*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quyết định này quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Gia Lai (sau đây viết là Sở Khoa học và Công nghệ).

2. Đối tượng áp dụng

a) Sở Khoa học và Công nghệ.

b) Công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ.

c) Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

## **Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn**

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện theo quy định tại Điều 3, Điều 4, khoản 7 Điều 8 Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương và hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ.

## **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Phòng chuyên môn, nghiệp vụ, gồm:

- a) Phòng Chuyển đổi số;
- b) Phòng Kế hoạch – Tài chính;
- c) Phòng Quản lý Công nghệ và Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;
- d) Phòng Quản lý Khoa học và Sở hữu trí tuệ;
- đ) Phòng Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

2. Văn phòng.

4. Đơn vị sự nghiệp công lập, gồm:

- a) Trung tâm Chuyển đổi số;
- b) Trung tâm Ứng dụng tiên bộ khoa học và công nghệ.

5. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm xây dựng Đề án tham mưu cấp có thẩm quyền, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của tổ chức quy định tại điểm a, khoản 4 Điều này. Trong thời gian triển khai hồ sơ, thủ tục sắp xếp bộ máy, các đơn vị sự nghiệp thuộc diện sắp xếp gồm Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông (đơn vị thuộc sở), Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (đơn vị thuộc Chi cục) tiếp tục duy trì hoạt động theo quy định hiện hành đến khi cấp có thẩm quyền quyết định.

## **Điều 4. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 3 năm 2025.

2. Trường hợp văn bản viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thì áp dụng quy định tại văn bản mới.

3. Quyết định này thay thế, bãi bỏ các Quyết định sau đây:

- a) Thay thế Quyết định số 13/2022/QĐ-UBND ngày 01 tháng 3 năm 2022

của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Gia Lai;

b) Thay thế Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai;

c) Bãi bỏ Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Gia Lai.

4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc các sở; thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như khoản 4 Điều 4;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy; Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Công báo tỉnh; Cổng Thông tin điện tử tỉnh Gia Lai;
- Báo Gia Lai;
- Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Rah Lan Chung**